TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Tẩn Láo San
- Ông Đỗ Minh Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Sỹ Văn P (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1978, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Sỹ Văn H (đã chết) và con bà Hoàng Thị P (đã chết); Bị cáo có vợ là Lý Thị X, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu. Tại bản án số 07/2010/HSST ngày 23/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt Sỹ Văn P 15 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 05/02/2021 Sỹ Văn P chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

` Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/5/2024, tạm giam ngày 07/6/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Mông Thu T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

- *Người chứng kiến*: Anh Trang A C

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 28/5/2024, Sỹ Văn P nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Sỹ Văn P đi bộ từ nhà đến chợ xã T rồi thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết để đi tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực chợ xã B, Sỹ Văn P gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi có người nào bán ma túy không thì người này nói đi đến khu vực giáp thôn D, xã D có người phụ nữ tên Giàng Thị M bán ma túy. Sỹ Văn P đi theo chỉ dẫn của người đàn ông này đến lán và mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu đen với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Sỹ Văn P mượn dao lam của người phụ nữ này chia nhỏ số ma túy vừa mua được và gói được 12 gói (trong đó là 11 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng) cất giấu trong người rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 00 giờ ngày 29/5/2024, Sỹ Văn P lấy 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng để sử dụng, rồi cất số ma túy còn lại ở đầu giường ngủ. Khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, Sỹ Văn P đang ở nhà thì có một người đàn ông không quen biết đến hỏi mua ma túy, Sỹ Văn P đã bán cho người đàn ông này 01 gói ma túy, được gói bằng nilon màu hồng với giá 100.000 đồng. Đến 05 giờ 40 phút cùng ngày, Sỹ Văn P bị tổ công tác của Công an huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang, Sỹ Văn P tự giác lấy từ đầu giường ngủ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 10 gói nilon (trong đó có 09 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu trắng), trong các gói nilon này đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Heroine và tiền vừa bán ma túy mà có. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sỹ Văn P, thu giữ vật chứng dưới sự chứng kiến của anh Trang A C. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sỹ Văn P nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 228/KL-GĐMT ngày 03/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,678 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sỹ Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Sỹ Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sỹ Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sỹ Văn P từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; Bị cáo không có tài sản, gia đình thuộc hộ nghèo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,551 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 túi nilon màu trắng có mép miết; 09 mảnh nilon màu hồng; 01mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong theo quy định. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng, do bị cáo bán ma túy mà có. Ngoài ra đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Sỹ Văn P trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sỹ Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí bị cáo thuộc hộ nghèo, đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Sỹ Văn P khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 05 giờ ngày 28/5/2024 bị cáo đã đi mua ma túy của một người phụ nữ ở khu vực thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, sau khi mua được ma túy bị cáo mượn dao lam của người phụ nữ này chia ma túy thành 12 gói nhỏ cất giấu trên người và đi bộ về nhà. Về nhà bị cáo lấy 01 gói ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu ở đầu giường ngủ, khoảng 05 giờ 00 ngày 29/5/2024 bị cáo bán 01 gói nhỏ ma túy cho một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng, sau đó bị cáo bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 32/CT-VKSBX ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sỹ Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hám lợi và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ 0,678 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân tỉnh L xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 05/02/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, Sau khi chấp hành án xong hình phạt tù, được trở về địa phương bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người sống có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì đối với bản án xét xử năm 2010 bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích, nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có 01 người phụ nữ, theo bị cáo khai tên là Giàng Thị M, khoảng 40 tuổi, người dân tộc mông ở khu vực thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai, bị cáo khai người phụ nữ này đã bán ma túy cho bị cáo ngày 28/5/2024. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông chở xe ôm, người đàn ông đã chỉ chỗ mua ma túy và người đàn ông đã mua ma túy của Sỹ Văn P, do bị cáo Sỹ Văn P không quen biết những người này, nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà bị cáo Sỹ Văn P đã khai nhận, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,678 gam Heroine đã trích mẫu 0,127 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,551 gam Heroine cùng 01 túi nilon màu trắng có mép miết; 09 mảnh nilon màu hồng; 01mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu. Xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với túi nilon, các mảnh nilon và bì niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) tiền do bị cáo bán ma túy mà có, số tiền này đã được niêm phong theo quy định và gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện B, tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây là tiền thu lời bất chính nên cần tuyên tịch thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo, đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Sỹ Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Sỹ Văn P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu để tiêu hủy 0,551 gam Heroine cùng 01 túi nilon màu trắng có mép miết; 09 mảnh nilon màu hồng; 01mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định tất cả được đựng trong 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia; 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Sỹ Văn P tại thôn Nậm Chạc, xã Nâm Chạc, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 29/5/2024".

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2024.

Tịch thu của bị cáo Sỹ Văn P 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước (số tiền này đã được niêm phong theo quy định và gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện B, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sỹ Văn P được miễn nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- Trại tạm giam công an tỉnh LC;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA DS huyện B;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng